TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SƠN LA** **TỈNH SƠN LA** ————	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** ————————
Số: 198/2019/QĐST-HNGĐ	*Sơn La, ngày 04 tháng 9 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 89/2019/TLST-HNGĐ, ngày 27 tháng 3 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị Bùi Thị C – Sinh năm 1988; Trú tại: Tổ 08, phường Q, thành phố S, tỉnh Sơn La. Tạm trú: Bản B, phường C, thành phố S, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: Anh Bùi Văn T – Sinh năm 1983; Trú tại: Tổ 08, phường Q, thành phố S, tỉnh Sơn La. Tạm trú: Bản B, phường C, thành phố S, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu , miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2019,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: chị Bùi Thị C và anh Bùi Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a) Về con chung: Có 02 cháu: Bùi Quang Thắng, sinh ngày 11/01/2011, Bùi Mai Loan, sinh ngày 01/12/2013.

Chị Bùi Thị C và anh Bùi Văn T thỏa thuận giao cháu Bùi Quang T, sinh ngày 11/01/2011 cho anh Bùi Văn T được trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc cháu cho đến khi cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động. Giao cháu Bùi Mai L, sinh ngày 01/12/2013 cho chị Bùi Thị C được trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cháu cho đến khi cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này. Không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

b) Về tài sản chung, tài sản riêng, nợ chung: Đều không có.

c) Về án phí: Chị Bùi Thị C tự nguyện chịu 150.000,đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2016/0002990, ngày 27 tháng 3 năm 2019 quyển số 060 tại chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Hoàn trả cho chị Bùi Thị C 150.000,đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tại chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố Sơn La;
- Chi cục THADS thành phố Sơn La;
- UBND xã N, huyện S, tỉnh Sơn La (để vào sổ hộ tịch);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

THẨM PHÁN

Đã ký

Lại Thị Hiếu